TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V1ỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/ 2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Thủy, ngày 26 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
V1À SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2019/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Quách Thị V1, sinh năm 1987.
Nơi đăng ký HKTT: Xóm Bãi Cả, xã Bảo Hiệu, huyện Yên T, tỉnh Hòa Bình.
- Bị đơn: Anh Bùi Trọng T, sinh năm 1984.
Nơi đăng ký HKTT: Xóm Liêu, xã Ngọc Lương, huyện Yên T, tỉnh Hòa Bình.
Cùng tạm trú tại: Khu phố 7, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên T, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55 điều 81; điều 82; điều 83; điều 84 Luật hôn nhân và gia gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn là hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1**.** Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa: Chị Quách Thị V1 và anh Bùi Trọng T.

2**.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. V1ề con chung:

Giao cháu Bùi Hồng V2, sinh ngày 29/08/2011 cho chị Quách Thị V1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho tới khi trưởng.

Anh Bùi Trọng T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

* *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh Bùi Trọng T có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng

nuôi cháu V2 cùng chị V1 số tiền hàng tháng là 1.400.000đ (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*). Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/03/2019 cho tới khi cháu V2 trưởng thành.

2.2. Về tài sản chung: Chị Quách Thị V1 và anh Bùi Trọng T tự thỏa thuận và đề nghị Tòa án ghi nhận cụ thể như sau: Anh Bùi Trọng T tự nguyện để lại toàn bộ tài sản chung của vợ chồng cho chị Quách Thị V1 toàn quyền quản lý, sử dụng, định đoạt gồm: 01 mảnh đất diện tích 149,2 m2 thuộc thửa đất số 510, tờ bản đồ số 14 tại khu phố 7, Thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Bùi Trọng T số sổ BQ 377755 do Ủy ban nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 02/12/2015 và 01 ngôi nhà xây 2 tầng diện tích khoảng 100m2 nằm trên diện tích đất trên.

2.3. Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án can thiệp

2.4. Về án phí: Chị Quách Thị V1 tự nguyện nhận nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được đối trừ V1ào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0005877 ngày 08/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Nay chị Quách Thị V1 còn được hoàn trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Bùi Trọng T phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành V1à không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- V1KSND huyện Yên Thủy;
- UBND xã Ngọc Lương;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án,

THẨM PHÁN
(Đã ký)

V1ũ Hải Dương